

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 583/2019/HSPT

Ngày: 25-11-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình.

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn.

2. Ông Phạm Viết Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 483/2019/TLPT-HS ngày 29/10/2019 đối với bị cáo Đặng Tấn L, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Tấn T1, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 257/2019/HS-ST ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. ĐẶNG TẤN L; giới tính: Nam; sinh năm 1989; nơi sinh tại Bình Định; thường trú: Thôn QN, xã MC, huyện PM, tỉnh Bình Định; cư trú: Nhà không số cạnh số A đường B, Khu phố C, phường LD, quận TĐ, Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; con ông ĐVC và bà NTT; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 14/3/2019 đến ngày 16/3/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. NGUYỄN XUÂN T; giới tính: Nam; sinh năm 1986; nơi sinh tại Bình Định; thường trú: Thôn CN, xã CN, huyện PC, tỉnh Bình Định; cư trú: Nhà không số, đường E, Tổ Y, Khu phố X, phường TP, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; con ông NXA và bà NTN; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/02/2018, bị Công an quận Thủ Đức xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (đã chấp hành xong); tạm giam từ ngày

14/3/2019 đến ngày 02/4/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. NGUYỄN TẤN T1; giới tính: Nam; sinh năm 1990; nơi sinh tại Tp.Hồ Chí Minh; thường trú: Nhà không số, Tổ G, Khu phố H, phường TV, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 4/12; con ông NHC (chết) và bà PTTT; vợ: HKNV, có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/5/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về “Tội cướp giật tài sản” (đã chấp hành xong); tạm giam từ ngày 14/3/2019 đến ngày 02/4/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Cao T2, Trần Duy B, Huỳnh Tấn L1, Phạm Ngọc H, Lưu Hồng H1, Lê Khắc D không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14/3/2019, Nguyễn Tấn T1 đến quán cà phê O, địa chỉ nhà không số, cạnh số A đường B, Khu phố C, phường LD, quận TĐ, Tp.Hồ Chí Minh, để chơi đánh bài xập xám ăn tiền cùng Huỳnh Tấn L1, Trần Duy B, Nguyễn Xuân T. Hình thức chơi: T1, L1, B, T đánh bài xập xám ăn tiền và sử dụng bộ bài tây 52 lá do Đặng Tấn L là chủ quán cung cấp và sẽ tính tiền bài khi kết thúc. Người nào làm cái thì chia bài làm 04 tụ, mỗi tụ 13 lá bài và làm cái xoay vòng mỗi người 01 cặp (02 ván bài), tùy theo ván bài người chơi có thể đặt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, bài của người nào lớn hơn thì ăn, số tiền thua dao động từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng mỗi ván. Bên ngoài có Nguyễn Cao T2 hùn tụ với Nguyễn Tấn T1, Phạm Ngọc H hùn tụ với Huỳnh Tấn L1, Lê Khắc D hùn tụ của Nguyễn Xuân T, Lưu Hồng H1 hùn tụ của Trần Duy B, mỗi ván từ 25.000 đồng đến 50.000 đồng. Cả nhóm tự quy định người nào thắng 03 tụ còn lại thì xâu cho L 20.000 đồng và để tiền xâu trên chiếu bạc, khi kết thúc thì L lấy số tiền xâu trên. Lúc 16 giờ 00 cùng ngày, khi cả nhóm đang chơi đánh bài xập xám ăn tiền thì bị Công an quận Thủ Đức lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Nguyễn Tấn T1 mang theo 3.200.000 đồng để đánh bạc ăn tiền, thua 500.000 đồng và còn lại 2.700.000 đồng để trong người thì bị Công an thu giữ. Ngoài ra, Công an còn thu giữ trong người T1 số tiền 13.500.000 đồng không sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Cao T2 mang theo 620.000 đồng để đánh bạc ăn tiền, thua 50.000 đồng, còn lại 570.000 đồng để trong người thì bị Công an thu giữ.

Huỳnh Tấn L1 mang theo 1.800.000 đồng để đánh bạc ăn tiền, thua 200.000 đồng, còn lại 1.600.000 đồng để trong người thì bị Công an thu giữ.

Phạm Ngọc Hi mang theo 400.000 đồng để đánh bạc ăn tiền. Hiếu ăn 200.000 đồng, có 600.000 đồng để trong người thì bị Công an thu giữ.

Nguyễn Xuân T mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc ăn tiền, thua 100.000 đồng, mua nước uống hết 100.000 đồng, còn lại 1.800.000 đồng để trong người thì bị Công an thu giữ.

Lê Khắc D mang theo 1.700.000 đồng để đánh bạc ăn tiền, thua 200.000 đồng, còn lại 1.500.000 đồng để trong người thì bị Công an thu giữ.

Lưu Hồng H1 mang theo 600.000 đồng để đánh bạc ăn tiền, không thắng không thua, còn lại 600.000 đồng để trong người thì bị Công an thu giữ. Ngoài ra, Công an còn thu giữ trong người H1 số tiền 300.000 đồng không sử dụng đánh bạc.

Trần Duy B mang theo 1.020.000 đồng để đánh bạc ăn tiền, thắng được 500.000 đồng, bỏ ra 20.000 đồng tiền tiêu, còn lại 1.500.000 đồng để trong người thì bị Công an thu giữ.

Đặng Tấn L bỏ ra 30.000 đồng mua 02 bộ bài cho những người đánh bạc và hưởng lợi từ việc bán nước giải khát và lấy tiền tiêu.

Bản án hình sự sơ thẩm số 257/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T1, Nguyễn Cao T2, Huỳnh Tấn L1, Phạm Ngọc H, Nguyễn Xuân T, Lê Khắc D, Lưu Hồng H1, Trần Duy B và Đặng Tấn L phạm “Tội đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Đặng Tấn L 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/3/2019 đến ngày 16/3/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T1 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/3/2019 đến ngày 02/4/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/3/2019 đến ngày 02/4/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L1, Trần Duy B 07 tháng tù và xử phạt bị cáo Lê Khắc D, Nguyễn Cao T2, Lưu Hồng H1 và Phạm Ngọc H mỗi bị cáo 06 tháng tù, cho các bị cáo được hưởng án treo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, bị cáo Đặng Tấn L và Nguyễn Tấn T1, có đơn kháng cáo xin được xin hưởng án treo.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, bị cáo Nguyễn Xuân T có đơn kháng cáo xin được giảm hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Đặng Tấn L và Nguyễn Tấn T1 giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm hưởng án treo.

- Bị cáo Nguyễn Xuân T bổ sung nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ hoặc áp dụng hình phạt tiền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án theo bản án sơ thẩm và nhận định: Các bị cáo và đồng phạm đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài xập xám thắng thua bằng tiền, số tiền các bị cáo và đồng phạm dùng đánh bạc là 10.890.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm “Tội đánh bạc” và căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi xét xử phạt đối với các bị cáo L và T là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi xét xử đối với bị cáo T là chưa đúng, vì mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng năm 2008 đã bị xét xử về “Tội cướp giật tài sản”, đã được xóa án tích, nhưng không phải là phạm tội lần đầu. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Xét, mức hình phạt 07 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Tấn L bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là gia đình có công với cách mạng và bị cáo Nguyễn Xuân T bổ sung giấy xác nhận bị đứt dây chằng gối phải điều trị, là các tình tiết mới nên đề nghị ghi nhận. Xét, bị cáo Đặng Tấn L và Nguyễn Tấn T1 có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo L và T1, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo hưởng án treo. Đối với bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng năm 2018 đã bị xử phạt hành chính, đã chấp hành xong nhưng thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính đến ngày phạm tội lần này chưa quá 06 tháng, nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 257/2019/HS-ST ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đối với bị cáo Nguyễn Xuân T.

- Bị cáo Nguyễn Tấn T1 và Đặng Tấn L không có ý kiến tranh luận thêm với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng các bị cáo xin được hưởng án treo.

- Bị cáo Nguyễn Xuân T không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ hoặc áp dụng hình phạt tiền, vì bị cáo bị tai nạn bị đứt dây chằng chéo và rách sụn chêm gối phải cần phải điều trị, mẹ bị cáo mắc nhiều bệnh và bị cáo có trách nhiệm nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 14/3/2019, tại quán cà phê O, địa chỉ nhà không số, cạnh số A đường B, Khu phố C, phường LĐ, quận TĐ, Tp.Hồ Chí Minh, do bị cáo Đặng Tấn L làm chủ, các bị cáo Nguyễn Tấn T1, Nguyễn Cao T2, Huỳnh Tấn L1, Phạm Ngọc H, Nguyễn Xuân T, Lê Khắc D, Lưu Hồng H1, Trần Duy B đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức chơi đánh bài xập xám ăn tiền thì bị Công an quận Thủ Đức lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Số tiền các bị cáo cùng đồng phạm sử dụng đánh bạc là 10.890.000 đồng. Mặc dù bị cáo L không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng là người cung cấp địa điểm, bộ bài tây để đánh bạc và thu tiền xâu, hành vi của bị cáo Đặng Tấn L chưa đủ yếu tố cấu thành “Tội tổ chức đánh bạc”, nên là đồng phạm cùng các bị cáo trong vụ án về “Tội đánh bạc”. Với hành vi phạm tội như trên của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm “Tội đánh bạc” và căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo L, T1 và T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T bổ sung nội dung kháng cáo hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ hoặc áp dụng hình phạt tiền. Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Đặng Tấn L, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Tấn T1, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt mỗi bị cáo 07 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo T1 đã bị xét xử 03 năm tù về “Tội cướp giật tài sản” vào năm 2008, mặc dù đã được xóa án tích nhưng không phải là phạm tội lần đầu, việc cấp sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T1 là không phù hợp, cần điều chỉnh lại cho đúng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Tấn L bổ sung thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là gia đình có công với cách mạng và bị cáo T bổ sung thêm tình tiết bị tai nạn đang phải điều trị bệnh, là các tình tiết mới nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với các bị cáo. Xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo Đặng Tấn L có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo T1 mặc dù đã bị xét xử vào năm 2008, nhưng đã được xóa án tích, tính chất, mức độ hành vi của tội phạm được thực hiện lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, từ khi được tại ngoại đến nay các bị cáo đều có nơi ở ổn định, rõ ràng, chấp hành tốt các quy định pháp luật, có khả năng tự cải tạo, có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và việc cho các bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã

hội mà cho các bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục. Đối với bị cáo Nguyễn Xuân T, trước khi phạm tội, năm 2018 bị cơ quan Công an xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mặc dù đã chấp hành xong nhưng thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính đến ngày phạm tội lần này chưa quá 06 tháng, nên không đủ điều kiện được hưởng án treo, nhưng xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và từ khi được tại ngoại đến nay không có vi phạm gì, bản thân bị cáo là lao động chính đang phải điều trị bệnh do bị tai nạn đứt dây chằng đầu gối và phải nuôi dưỡng người mẹ có nhiều bệnh tật, nên không cần áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và tạo điều kiện để bị cáo điều trị bệnh tật. Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Tấn L, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Tấn T1, sửa phần hình phạt của bản án sơ thẩm số 257/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức và chấp nhận một phần quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về án phí:

- Do chấp nhận kháng cáo, bị cáo Đặng Tấn L, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Tấn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T, sửa bản án sơ thẩm số 257/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Xuân T.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân T** 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về “Tội đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Tấn L và Nguyễn Tấn T1, sửa bản án sơ thẩm số 257/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Đặng Tấn L** 07 (bảy) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đặng Tấn L cho Ủy ban nhân dân phường Linh Đông, quận Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn T1** 07 (bảy) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn T1 cho Ủy ban nhân dân phường Tân Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

Các bị cáo Đặng Tấn L, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Tấn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (2)
- VKSND quận Thủ Đức ; (1)
- P.PC53 - CA Tp.HCM; (1)
- Bị cáo; (3)
- TAND quận Bình Tân ; (1)
- Chi cục THADS quận Thủ Đức; (1)
- Công an quận Thủ Đức ; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Tất Trình